TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Âu Văn Hồ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký Toà án: ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2022/HSST ngày 17/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 25/10/2022 đối với bị cáo:

Đặng Chí D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28/6/1975 tại Phổ Yên, Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 8, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Đặng C (đã chết); Con bà: Hoàng Thị Đ (đã chết); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: (01), cụ thể: Ngày 25/4/2018 có hành vi trộm cắp tài sản bị Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự số: 47/2018/HS-ST ngày 29/10/2018. Hiện bị cáo chưa chấp hành xong bản án (án phí) nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm".

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 07, cụ thể:

+ Năm 2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" tại Bản án hình sự số 129 ngày 17/5/2000.

+ Năm 2000, bị Công an thị xã (nay là thành phố) Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính với hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Trộm cắp vặt" tại Quyết định số 05-QĐ/XPVPHC ngày 25/11/2000.

+ Năm 2001, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 05/HS ngày 10/4/2001.

+ Năm 2004, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố Sông Công) xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 15/HSST ngày 20/7/2004.

+ Năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 144/HSPT ngày 28/9/2004.

+ Năm 2018, bị Công an thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại Quyết định số 0017048/QĐ-XPHC ngày 30/7/2018.

+ Năm 2020, bị Công an thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" tại Quyết định số 0009029/QĐ-XPHC ngày 02/6/2020.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 2000; Địa chỉ: Bản Đồng An, xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Hoàng Linh, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố Đại Ga, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Đào Hoàng L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố Chùa, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền và công việc ổn định, nên Đặng Chí D đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Phổ Yên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng hơn 09 giờ ngày 23/8/2022, D đi bộ đến khu vực chợ Ba Hàng, thành phố Phổ Yên tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi qua Chi nhánh tài nguyên nước Bắc Bộ (cũ) nay là trụ sở của Văn phòng tuyển dụng Minh Anh thuộc tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, D phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20 của anh Nguyễn Hữu L (sinh năm 2000, trú tại bản Đồng An, xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, là nhân viên của Văn phòng tuyển dụng Minh Anh) được dựng trong khu vực để xe của Văn phòng. D quan

sát không có ai trông coi, quản lý chiếc xe nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. D trèo qua tường rào gần cổng chính của Văn phòng tuyển dụng Minh Anh vào trong sân, sau đó đi đến gần chiếc xe mô tô. Thấy chiếc xe không khóa cổ nên D đã dắt chiếc xe mô tô này đi ra ngoài, qua cổng phụ của Văn phòng tuyển dụng Minh Anh (Do cổng chính của Văn phòng đang khóa). Sau đó, D dắt xe đến quán sửa chữa xe mô tô gần cổng chợ Ba Hàng nói với chủ quán bị rơi mất khóa xe và thuê mở khóa điện của xe. Sau khi mở được khóa xe, D mở cốp xe ra thì thấy bên trong cốp có 01 chiếc ví da màu đen, bên trong ví có 200.000 đồng và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu L cùng thẻ bảo hiểm xe mô tô. D điều khiển đi xe về nhà, trên đường đi D đã vứt chiếc ví da, thẻ bảo hiểm xe mô tô ở khu vực mương nước thuộc phường Đắc Sơn, thành phố Phổ Yên. Đến khoảng 14 giờ ngày 24/8/2022, D điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được đến quán sửa chữa xe mô tô Việt Nhật thuộc tổ dân phố Hoàng Thanh, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên mục đích để bán chiếc xe trên. Tại đây, D gặp anh Đào Hoàng L (sinh năm 1980, trú tại tổ dân phố Chùa, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) và hỏi bán xe, sau đó anh L đã gọi điện cho anh Đào Hoàng Linh (sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố Đại Ga, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, là em trai của anh L và là chủ quán sửa chữa xe Việt Nhật) để ra trao đổi việc mua, bán xe với D. Anh Linh ra quán và đồng ý mua lại chiếc xe trên của D với giá 11.000.000 đồng. Khi bán xe, D nói với anh Linh mình tên là Nguyễn Hữu L, là chủ xe và ký tên vào giấy mua bán xe là Nguyễn Hữu L. Do D không có chứng minh thư nên anh Linh mới trả cho D số tiền 10.500.000 đồng và bảo D khi nào đem chứng minh thư đến thì sẽ trả nốt số tiền 500.000 đồng, D đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 10.500.000 đồng và 200.000 đồng D lấy trong cốp xe trước đó.

Ngay sau khi phát hiện bị mất xe mô tô, anh Nguyễn Hữu L đã làm đơn trình báo Công an phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên đề nghị giải quyết. Ngày 30/8/2022, Công an phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, anh Nguyễn Hữu L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên 01 USB có chứa một số đoạn video liên quan đến đối tượng đã trộm cắp xe mô tô của anh để làm căn cứ giải quyết. Quá trình giải quyết, anh Đào Hoàng Linh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu L và một số giấy tờ liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để làm căn cứ giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá số: 64/KLĐG ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 98C1-213.20, màu sơn trắng đen bạc, số máy JA39E2356778; số khung RLHJA3927MY237115, phương tiện đã qua sử dụng, hiện trạng còn nguyên vẹn và sử dụng bình thường có trị giá là 8.200.000 đồng Đối với chiếc ví da và thẻ bảo hiểm xe để ở trong cốp xe mô tô của anh Nguyễn Hữu L mà D đã trộm cắp, quá trình điều tra không thu hồi được những tài sản trên và bản thân

anh Nguyễn Hữu L cũng xác định chiếc ví và giấy bảo hiểm xe không còn giá trị nên không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quá trình giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã triệu tập đối tượng Đặng Chí D lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đặng Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như nêu trên, lời khai của D phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu L đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu L quản lý, sử dụng; 01 USB bên trong có chứa các video liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì ký hiệu U (được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hữu L không có yêu cầu đề nghị gì đối với Đặng Chí D; anh Đào Hoàng Linh (là người đã mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mà Đặng Chí D đã trộm cắp) yêu cầu Đặng Chí D bồi thường với số tiền là 12.930.000 đồng, đến nay D chưa bồi thường số tiền trên.

Do có hành vi nêu trên nên tại bản Cáo trạng số: 170/CT-VKSPY ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Chí D về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng số: 170/CT-VKSPY ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Chí D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Chí D từ **18** đến **24** tháng tù giam

2.2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu L đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu L quản lý, sử dụng là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Tiếp tục lưu giữ: 01 USB bên trong có chứa các video liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì ký hiệu U theo hồ sơ vụ án.

- Truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

2.4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585, Điều 586; Điều 589, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Hoàng Linh yêu cầu bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho anh Linh số tiền 12.930.000đ (Mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). Xét đề nghị của anh Linh đối với số tiền trên là phù hợp, có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Đào Hoàng Linh số tiền 12.930.000đ (Mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sớm trở về với gia đình và cộng đồng, sửa chữa lỗi lầm, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố đối

với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng hơn 09 giờ ngày 23/8/2022 tại Văn phòng tuyển dụng Minh Anh thuộc khu vực tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Đặng Chí D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20 của anh Nguyễn Hữu L có trị giá 8.200.000 đồng và số tiền 200.000 đồng ở trong cốp xe mô tô. Tổng giá trị tài sản mà D đã chiếm đoạt của anh L là 8.400.000 đồng. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô trên D đã bán cho anh Đào Hoàng Linh với giá 11.000.000 đồng, chiếc xe mô tô đã được thu hồi trả lại cho anh L quản lý, sử dụng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số: 170/CT-VKSPY ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Chí D về tội danh và điều luật viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] *Xét các yếu tố nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy*:

- Về nhân thân: Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật do đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý do đó bị cáo Đặng Chí D phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đó là *"Tái phạm".*

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản cho cá nhân, thuộc loại tội ít nghiêm trọng, xâm hại quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật hình sự. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo đồng thời thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét thấy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại anh Nguyễn Hữu L không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Hoàng Linh yêu cầu bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho anh Linh số tiền 12.930.000đ (Mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy, đề nghị của anh Đào Hoàng Linh đối với số tiền trên là phù hợp, có căn cứ nên cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Đào Hoàng Linh số tiền 12.930.000đ (Mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

[7] *Về vật chứng vụ án:*

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, Biển kiểm soát 98C1-213.20 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu L đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu L quản lý, sử dụng. Xét thấy việc cơ quan điều tra tiến hành trả lại tài sản cho người bị hại là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 USB bên trong có chứa các video liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì ký hiệu U (được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án) – Hội đồng xét xử thấy rằng: đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo chiếm đoạt trong ví da của người bị hại anh Nguyễn Hữu L – xét thấy, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] *Các vấn đề khác của vụ án:* Trong vụ án này, Đặng Chí D còn khai đã trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn trắng bạc đen, Biển kiểm soát 20F1-121.04 tại khu vực phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 26/8/2022, xét thấy việc D trộm cắp chiếc xe mô tô trên không thuộc thẩm quyền giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

Phổ Yên đã chuyển vụ việc này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công để giải quyết theo thẩm quyền, quá trình giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Chí D để điều tra theo quy định pháp luật.

Đối với anh Đào Hoàng Linh là người mua chiếc xe mô tô do Đặng Chí D trộm cắp mà có được, nhưng khi mua anh Linh không biết chiếc xe do D bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Linh.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đặng Chí D** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1 Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đặng Chí D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Chí D 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2.2 Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đặng Chí D.

3.3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585, Điều 586; Điều 589, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Đặng Chí D phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Hoàng Linh số tiền là 12.930.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Đặng Chí D không trả được khoản tiền bồi thường thiệt hại trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Hoàng Linh có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Đặng Chí D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB bên trong có chứa các video liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì ký hiệu U.

- Truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có đối với bị cáo Đặng Chí D.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Chí D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 646.500 đồng (Sáu trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- THADS TP. Phổ Yên;
- Cơ quan THAHS CAPY;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ